

BỘ VĂN HÓA - THÔNG
TIN
Số: 37/2001/QĐ-BVHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 5 tháng 7 năm 2001

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế hoạt động phát hành xuất bản phẩm

BỘ TRƯỞNG BỘ VĂN HOÁ - THÔNG TIN

- Căn cứ Luật Xuất bản ngày 07/7/1993;
- Căn cứ Nghị định 81/CP ngày 8/11/1993 của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bộ Văn hoá - Thông tin;
- Theo đề nghị của ông Cục trưởng Cục Xuất bản.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này Quy chế hoạt động phát hành xuất bản phẩm.

Điều 2. Quy chế này có hiệu lực sau 15 ngày kể từ ngày ký và thay thế “ Quy chế về tổ chức và hoạt động phát hành xuất bản phẩm” ban hành theo Quyết định 2501/QĐ-CXB ngày 15/8/1997. Các quy định trước đây của Bộ Văn hoá - Thông tin trái với quy chế này đều bãi bỏ.

Điều 3. Các ông (bà) Chánh văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, Cục trưởng Cục Xuất bản, Giám đốc Sở Văn hoá - Thông tin các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

KT.BỘ TRƯỞNG BỘ VĂN HOÁ - THÔNG TIN

THỨ TRƯỞNG

(Đã ký)

Phan Khắc Hải

QUY CHẾ

HOẠT ĐỘNG PHÁT HÀNH XUẤT BẢN PHẨM

(Ban hành kèm theo Quyết định số 37/2001/QĐ-BVHTT ngày 5 tháng 7 năm 2001
của Bộ trưởng Bộ Văn hoá - Thông tin)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1.

Phát hành xuất bản phẩm là hoạt động thuộc lĩnh vực văn hoá tư tưởng, không phải là hoạt động đơn thuần kinh doanh, thông qua phổ biến xuất bản phẩm phục vụ nhiệm vụ chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội góp phần nâng cao dân trí, nâng cao đời sống tinh thần của nhân dân và mở rộng giao lưu văn hoá quốc tế.

Xuất bản phẩm (kể cả xuất bản phẩm nhập khẩu) quy định tại quy chế này bao gồm: sách, tài liệu, tranh, ảnh, áp phích, catalô, tờ rời, tờ gấp, lịch các loại, bản đồ, át lát, bản nhạc, cờ, khẩu hiệu, câu đối, cuốn thư, băng âm thanh, đĩa âm thanh, băng hình, đĩa hình thay sách hoặc kèm theo sách.

Điều 2.

Hoạt động phát hành xuất bản phẩm bao gồm: phân phát, mua, bán, xuất khẩu, nhập khẩu, cho thuê xuất bản phẩm được xuất bản ở trong nước và nước ngoài.

Các loại hình tổ chức phát hành xuất bản phẩm gồm:

- 1- Doanh nghiệp (doanh nghiệp nhà nước hoạt động công ích, doanh nghiệp nhà nước hoạt động kinh doanh, công ty cổ phần, công ty TNHH, công ty hợp danh, doanh nghiệp tư nhân);
- 2- Tổ chức hoạt động sự nghiệp do cơ quan Nhà nước có thẩm quyền thành lập, hoạt động theo kế hoạch ngân sách của cơ quan chủ quản;
- 3- Hộ kinh doanh: cá thể;
- 4- Tổ chức, cá nhân thực hiện phát hành xuất bản phẩm không thu tiền theo kế hoạch, chương trình đã định.

Điều 3.

Tổ chức, cá nhân hoạt động phát hành xuất bản phẩm phải thực hiện các quy định của Luật Xuất bản, Nghị định 79/CP ngày 06/11/1993 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Xuất bản, các văn bản pháp luật khác có liên quan và những điều quy định cụ thể tại quy chế này.

Điều 4.

1- Tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh xuất bản phẩm phải có giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh. Cơ quan cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh có trách nhiệm gửi bản sao giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh cho cơ quan quản lý văn hoá - thông tin cùng cấp quy định tại Điều 20 Luật Doanh nghiệp ngày 12/6/1999.

2- Tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh phát hành xuất bản phẩm là đơn vị có thu phải có văn bản đăng ký với Sở Văn hoá - Thông tin sở tại.

Chương II

HOẠT ĐỘNG PHÁT HÀNH XUẤT BẢN PHẨM

Điều 5

Tổ chức, cá nhân hoạt động phát hành xuất bản phẩm phải có đủ các điều kiện sau đây:

1- Là công dân Việt Nam đủ 18 tuổi trở lên, có năng lực hành vi dân sự đầy đủ; không có tiền án, tiền sự về các tội phạm an ninh quốc gia, truyền bá xuất bản phẩm đồi trụy; không thuộc đối tượng bị pháp luật cấm kinh doanh.

2- Tốt nghiệp trung học cơ sở trở lên và có giấy chứng nhận bồi dưỡng kiến thức pháp luật về phát hành xuất bản phẩm do các cơ quan có chức năng đào tạo chuyên ngành văn hoá thông tin cấp.

Người đứng đầu tổ chức phát hành xuất bản phẩm là đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp Nhà nước phải có bằng đại học phát hành xuất bản phẩm hoặc đại học xuất bản. Nếu tốt nghiệp đại học khác phải có giấy chứng nhận bồi dưỡng kiến thức quản lý phát hành xuất bản phẩm do các cơ quan có chức năng đào tạo chuyên ngành văn hoá thông tin cấp.

3- Có trụ sở giao dịch được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền xác nhận.

Điều 6.